

Số: 32/2026/QĐST - VHNGĐ

Hung Yên, ngày 08 tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN GIA ĐÌNH
V/v: Xác định không phải cha cho con
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - HƯNG YÊN**

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Đồng D

Thư ký phiên họp: Ông Dương Mạnh H - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1-Hung Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hưng Yên tham gia phiên họp: Ông Trần Văn M- Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Hưng Yên mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc hôn nhân gia đình thụ lý số 133/2026/TLST - VHNGĐ ngày 12/3/2026 về việc: xác nhận không phải cha con theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc hôn nhân gia đình số 03/2026/QĐST-VHNGĐ ngày 24/3/2026 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Chị Hà Thị S, sinh năm 1995

Địa chỉ: Hg X, N T, H Y

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Phạm Văn H, sinh năm 1993

HKTT: H X, N T, H Y

Các đương sự có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt

NỘI DUNG:

Tại đơn yêu cầu và lời khai của chị S, lời khai của anh H trong quá trình giải quyết thể hiện:

Chị S trình bày: Trước khi quen biết anh H thì chị S có làm công nhân tại Bắc Ninh, chị S quan hệ tình dục với một người khác, sau này chị không biết và không nhớ tên người đó, vào đầu tháng 01/2025 chị S quen biết anh H, vì đồng cảm về hoàn cảnh của nhau nên hai bên phát sinh tình cảm và có quan hệ tình dục với nhau nhiều lần, chị S có thai và nghĩ rằng anh H là bố đẻ của cháu bé, ngày 18/12/2025 chị S và anh H có làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Nguyễn Trãi, tỉnh Hưng Yên, cuộc sống hòa thuận, không có mâu thuẫn gì xảy ra, ngày 02/01/2026 chị S sinh bé gái nặng 3kg tại bệnh viện sản Nhi tỉnh Hưng Yên, vợ chồng chị dự định đặt tên cháu bé là Phạm Như Ngọc, sau khi sinh và cho đến nay cháu bé phát triển bình thường, tuy nhiên cháu Ngọc có nhiều đặc điểm không giống với anh H, bản thân anh H cũng nghi ngờ cháu Ngọc không phải con đẻ của anh H, bản thân chị S thì khẳng định cháu Ngọc là con đẻ của anh H, đề giải tòa những nghi ngờ chị S đã đi làm xét nghiệm ADN giữa cháu Ngọc

với anh H tại Công ty cổ phần dịch vụ phân tích di truyền có trụ sở tại Tầng 03, Tòa nhà H1, số 505 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, Hà Nội, kết quả xét nghiệm ADN xác định cháu Ngọc và anh H không có quan hệ huyết thống. Nay cháu Ngọc chưa làm được giấy khai sinh cũng như đảm bảo quyền lợi hợp pháp cho cháu Ngọc sau này, chị S làm đơn yêu cầu Tòa án xác định anh H không phải bố đẻ của cháu Ngọc. Chị S đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt.

Anh H trình bày: Anh H và chị S quen biết nhau qua mạng xã hội, sau một thời gian nói chuyện với nhau, anh H cảm thấy hai bên hòa hợp và đã hẹn gặp nhau, sau thời gian tìm hiểu và cảm thông về hoàn cảnh của nhau, hai bên đã phát sinh tình cảm và có quan hệ tình dục với nhau nhiều lần, thời điểm quen nhau thì chị S hoàn toàn bình thường, cơ thể không có biểu hiện gì về việc mang thai, sau này chị S nói có thai và anh H cũng tin đó là cái thai của anh H và chị S, cuối tháng 12/2025 anh H, chị S làm thủ tục đăng ký kết hôn tại ủy ban nhân dân xã Nguyễn Trãi, tỉnh Hưng Yên, vợ chồng chung sống hạnh phúc. Ngày 02/01/2026 chị S sinh bé gái nặng 3kg tại bệnh viện sản Nhi tỉnh Hưng Yên, vợ chồng dự định đặt tên cháu là Phạm Như Ngọc, vợ chồng hết mực yêu thương cháu bé, quan tâm chăm sóc cho cháu, tuy nhiên càng về sau thì anh H nhận thấy cháu Ngọc có nhiều đặc điểm không giống anh H, anh H cũng đã trao đổi với chị S, chị S khẳng định cháu Ngọc là con đẻ của anh H, tuy nhiên anh H vẫn nghi ngờ, để giải tỏa những nghi ngờ vợ chồng đã đi làm xét nghiệm ADN giữa cháu Ngọc với anh H tại Công ty cổ phần dịch vụ phân tích di truyền có trụ sở tại Tầng 03, Tòa nhà H1, số 505 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, Hà Nội, kết quả xét nghiệm ADN xác định cháu Ngọc và anh H không có quan hệ huyết thống. Sự việc này đã làm vợ chồng anh H vô cùng hoảng loạn, bản thân anh H cũng không kiềm chế cảm xúc của mình, chị S đã về quê ngoại ở một thời gian, sau khi tĩnh tâm lại thì anh H cũng xác định, cháu bé cũng không có tội, có lỗi gì, anh H đồng ý tiếp tục cùng chị S nuôi dưỡng cháu để gia đình hạnh phúc. Nay để làm thủ tục khai sinh cũng như đảm bảo các quyền lợi của cháu Ngọc, anh H đồng ý quan điểm mà chị S yêu cầu Tòa án giải quyết. Về các vấn đề khác anh H không có ý kiến, yêu cầu gì. Anh H đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt.

Tại kết luận giám định ADN ngày 22/01/2026 của Công ty cổ phần dịch vụ phân tích di truyền có trụ sở tại Tầng 03, Tòa nhà H1, số 505 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, Hà Nội kết luận: Cháu Phạm Như Ngọc và anh Phạm Văn H không có quan hệ huyết thống Cha- Con, tỷ lệ 99,999%.

Tại phiên họp người yêu cầu có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, Thẩm phán chủ tọa phiên tòa căn cứ vào các quy định của BLTTDS giải quyết việc hôn nhân gia đình vắng mặt các đương sự.

Phát biểu của đại diện viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Hưng Yên:

Đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 1- Hưng Yên căn cứ Điều 39 BLDS; Các Điều 88, 89 Luật hôn nhân và gia đình, giải quyết việc dân sự theo hướng: Chấp nhận yêu cầu của chị Hà Thị S, xác định anh Phạm Văn H không phải là cha đẻ của cháu Phạm Như Ngọc.

Về lệ phí: Căn cứ Điều 149 BLTTDS và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Miễn lệ phí sơ thẩm cho chị Hà Thị S

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc hôn nhân gia đình được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 1 – Hưng Yên nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Hà Thị S có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết về việc xác định cháu Phạm Như Ngọc không pH con đẻ của anh Phạm Văn H, yêu cầu của chị S thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 1 – Hưng Yên theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 35; điểm t khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27/6/2025 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định về tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện thẩm quyền của Tòa án nhân dân các cấp.

Tại phiên họp người yêu cầu có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành phiên họp vắng đương sự.

[2] Xét yêu cầu của chị S: Ngày 02/01/2026 tại Bệnh viện sản nhi tỉnh Hưng Yên, chị S đã sinh một bé gái nặng 3kg, tại giấy chứng sinh thể hiện cháu bé tên Phạm Như Ngọc, người sinh cháu là chị S, như vậy có căn cứ xác định chị S là mẹ đẻ của cháu Như. Qua lời khai của các đương sự, kết luận giám định ADN có căn cứ xác định anh H không pH cha ruột của cháu Ngọc. Căn cứ khoản 2 Điều 102 Luật hôn nhân và gia đình xác định anh Phạm Văn H không pH cha ruột của cháu Phạm Như Ngọc, sinh ngày 02/01/2026.

[3] Về lệ phí: Chị Hà Thị S được miễn lệ phí dân sự theo quy định của pháp luật. Hoàn trả chị S số tiền 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001143 Ngày 12/3/2026 Của Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 35; điểm t khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự của BLTTDS, Điều 88, 89, khoản 2 Điều 102 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27/6/2025 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định về tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện thẩm quyền của Tòa án nhân dân các cấp; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Hà Thị S.

Xác định anh Phạm Văn H, sinh năm 1993 không pH cha ruột của cháu Phạm Như Ngọc, sinh ngày 02/01/2026.

2. Lệ phí việc dân sự: Miễn lệ phí việc dân sự cho cho chị S, hoàn trả chị S số tiền 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001143 ngày 12/3/2026 Của Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc Hôn nhân gia đình hoặc kể từ ngày quyết định này được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc hôn nhân gia đình trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên;
- VKSND khu vực I – Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Đồng D